TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày 05/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Tòng Thị Tuyết
Các hội thẩm nhân dân: Ông Hàng A Vàng
Bà Lò Hải Yến
- *Thư ký phiên toà*: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Toà án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà*: Bà Vùi Thị Kim Tuyến và bà Đồng Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 05/7/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2022/HSST-QĐ ngày 24/6/2022 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng G**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1987 tại tỉnh LC. Trú tại; Thôn L1, xã Thái N, huyện B, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá(học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Gia Th, sinh năm 1964; Con bà: Lê Thị N, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/02/2022 đến ngày 27/4/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang bảo lĩnh cho đến nay. (Có mặt *)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 25/02/2022, Tổ công tác của cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma tuý - Công an thành phố L nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, phối hợp với Công an phường Đông P, thành phố L tiến hành kiểm tra, xác minh tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn Văn Linh và đường Đặng Thai Mai thuộc tổ 22, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L thì phát hiện Nguyễn Hoàng G có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra Nguyễn Hoàng G tự giác lấy trong túi áo khoác đang mặc bên trái ra một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói được gói bên ngoài bằng

mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong là chất bột màu trắng. Theo G khai nhận đó là Heroine của G tàng trữ để sử dụng.

Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng để điều tra, làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng G khai nhận: Nguồn gốc gói ma túy bị thu giữ là vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 25/02/2022, G đi bộ một mình tại khu vực Cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh L, Nguyễn Hoàng G nhờ một người đàn ông tên là Dũng (G không rõ lai lịch) mua hộ 100.000 đồng được 01 gói ma túy có đặc điểm như trên, mục đích là để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được gói ma túy G cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi bộ quanh khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn Văn Linh và đường Đặng Thai Mai để tìm chỗ sử dụng thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang.

Các vấn đề khác của vụ án:

Kết luận giám định số: 08/KLGĐ ngày 27/02/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: số chất bột màu trắng được gói bên ngoài bằng mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng để bên trong bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng thu giữ của Nguyễn Hoàng G trong quá trình bắt quả tang ngày 25/02/2022 có khối lượng là 0,14 gam.

Kết luận giám định số: 232/GĐ-KTHS ngày 01/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là chất ma tuý; loại: Heroine (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số: 23/CT-VKSTP ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Nguyễn Hoàng G về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng G phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng G từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam trước đó. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ một phong bì công văn của Công an thành phố L, (Theo hồ sơ bên trong là: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm P vật chứng trong quá trình bắt quả tang). Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, các Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định … được xem xét và tranh tụng công khai tại phiên toà. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 25/02/2022, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn Văn Linh và đường Đặng Thai Mai thuộc tổ 22, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L, Nguyễn Hoàng G đang tàng trữ 0,14 gam Heroine ở trong túi áo khoác bên trái, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Hoàng G là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng G có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông nội được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,14 gam Heroine Cơ quan điều tra đã trích đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm P vật chứng trong quá trình bắt quả tang là công cụ phạm tội và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, theo lời khai của Nguyễn Hoàng G, nguồn gốc 0,14 gam Heroine mà bị cáo bị thu giữ là do nhờ một người đàn ông tên Dũng mua hộ. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở điều tra, làm rõ vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[6] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng G phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng G 13 (*mười ba)* tháng tù, được trừ thời hạn bị tạm giữ, tạm giam là 02 (*hai*) tháng 02 (*hai*) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 10 (*mười*) tháng 28 (*hai mươi tám*) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì Công văn của Công an thành phố L (bên trong có: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 vỏ Phong bì niêm P vật chứng trong quá trình bắt quả tang).

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2022 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L*).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Hoàng G.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tòng Thị Tuyết

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tòng Thị Tuyết